Người ký: Cục Hàng hải Việt Nam
Email: cuchhvn@vinamarine.gov.vn
Cơ quan: Bộ Giao thông Vận tải
Thời gian ký: 14.10.2015 15:42:09 +07:00

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1071/QĐ-CHHVN

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận trúng tuyển và cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn sỹ quan hàng hải mức trách nhiệm vận hành Khóa 3 -2015, Trường Đại học hàng hải Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-BGTVT ngày 03/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 11/2012/TT-BGTVT ngày 12/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;

Xét Công văn số 812/ĐHHHVN ngày 13/10/2015 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc báo cáo tổng kết thi các lớp sỹ quan hàng hải mức trách nhiệm vận hành khóa 3-2015;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển và cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn sỹ quan hàng hải mức trách nhiệm vận hành cho: **44** sỹ quan boong tàu biển có tổng dung tích từ 500GT trở lên; **30** sỹ quan máy tàu biển có tổng công suất máy chính từ 750KW trở lên *(có danh sách kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ của Cục Hàng hải Việt Nam, Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, các thí sinh có tên tại **Điều 1** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Phòng ĐKTB &TV (02 bản);
- Website Cục;
- Lưu VT,TCCB.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Bùi Thiên Thu

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI SQHH MỨC TRÁCH NHIỆM VẬN HÀNH BOONG TÀU BIỂN CÓ TỔNG DUNG TÍCH TỪ 500 GT TRỞ LÊN KHÓA 3-2015, TỔ CHỨC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1071/QĐ-CHHVN ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Cục Hàng hải Việt Nam)

STT	Họ và tên Ngày sinh		Nơi sinh	Đơn vị công tác	Chức danh	Ghi chú
1.	Nguyễn Thế 07-11-1991	An	Kiên Giang	Cty UT-STC	SQB>500GT	
2.	Đỗ Xuân 28-11-1991	Bắc	Nam Định	CPHH Tân Việt	SQB>500GT	
3.	Lê Trọng 15-04-1988	Biên	Tuyên Quang	Thuyền viên tự do	SQB>500GT	
4.	Vũ Văn 14-08-1991	Chức	Thái Bình	Cty Thiên Thú	SQB>500GT	
5.	Vũ Văn 26-05-1991	Chung	Nam Định	Cty Sotas	SQB>500GT	
6.	Bùi Đình 16-01-1990	Công	Thái Bình	VINALINES	SQB>500GT	
7.	Vũ Lê Thế 05-12-1989	Cường	Nam Định	VOSCO	SQB>500GT	
8.	Bùi Trung 12-6-1991	Đức	Hải Dương	CPHH Tân Việt	SQB>500GT	
9.	Nguyễn Văn 04-10-1988	Đức	Hải Phòng	CPHH Thiên Phú	SQB>500GT	
10.	Phan Văn 06-9-1991	Đức	Nam Định	TNHH Quang Vinh	SQB>500GT	
11.	Mã Tử 12-9-1990	Dương	Thanh Hóa	CPHH Tân Việt	SQB>500GT	
12.	Nguyễn Văn Trường 07-10-1992	Giang	Hải Phòng	Cty Đông Phong	SQB>500GT	
13.	Phạm Hằng 10-4-1989	Hải	Nam Định	Cty Phúc Hoàng	SQB>500GT	
14.	Vũ Văn 04-8-1991	Hân	Nam Định	TNHH Đông Phong	SQB>500GT	
15.	Nguyễn Xuân 24-07-1990	Hiếu	Hưng Yên	Cty HH Tân Việt	SQB>500GT	
16.	Nguyễn Văn 30-10-1990	Hoằng	Bắc Ninh	VINALINES	SQB>500GT	
17.	Lê Công 10-02-1989	Hợp	Thanh Hóa	CPHH Tân Việt	SQB>500GT	
18.	Nguyễn Văn 13-03-1986	Hưng	Thanh Hóa	Cty Vinic	SQB>500GT	

19.	Bùi Phương 29-9-1991	Huy	Thái Bình	CPVTB Vĩnh Sơn	SQB>500GT	
20.	Nguyễn Văn 03-01-1991	Khải	Nam Định	Cty Ninh Phúc	SQB>500GT	
21.	Trần Công 13-12-1985	Khanh	Nam Định	TV tự do	SQB>500GT	
22.	Tống Xuân 20-9-1991	Khu	Nam Định	CP Trường Lộc	SQB>500GT	
23.	Phạm Hải 27-6-1988	Linh	Hải Phòng	PTSC	SQB>500GT	
24.	Lê Văn 15-8-1987	Linh	Thanh Hóa	LD dầu khí Việt Nga	SQB>500GT	
25.	Lê Văn 17-4-1991	Lộc	Thái Bình	TV tự do	SQB>500GT	
26.	Hoàng Kim 03-09-1988	Long	Hải Dương	Cty Thiên Thú	SQB>500GT	
27.	Đào xuân 03-7-1990	Ngọc	Nghệ An	CPHH Tân Việt	SQB>500GT	
28.	Đặng Xuân 20-11-1988	Phong	Hải Phòng	Cty Ninh Phúc	SQB>500GT	
29.	Lê Hồng 25-11-1988	Phú	Hải Dương	Cty Ninh Phúc	SQB>500GT	
30.	Đặng Đức 21-3-1988	Tâm	Hải Phòng	TNHH Đông Phong	SQB>500GT	
31.	Nguyễn Ngọc 13-5-1987	Tân	Hải Phòng	Cty QL tàu Phương Nam	SQB>500GT	
32.	Dương Ngọc 27-01-1990	Thao	Hà Nam	CPHH Tân Việt	SQB>500GT	
33.	Trần Văn 14-02-1987	Thọ	Thanh Hóa	CPHH Thiên Phú	SQB>500GT	
34.	Nguyễn Trung 20-11-1986	Thông	Quảng Bình	CPVTB. Đông Hải	SQB>500GT	
35.	Đỗ Văn 24-9-1989	Thương	Ninh Bình	TNHH VT-TM Hải Phòng	SQB>500GT	
36.	Ninh Văn 02-10-1991	Tiến	Nam Định	TV tự do	SQB>500GT	
37.	Phạm Văn 22-6-1991	Tiến	Thái Bình	CPHH Tân Việt	SQB>500GT	
38.	Lê Viết 02-8-1990	Tiến	Thanh Hóa	VINALINES	SQB>500GT	
39.	Lê Thanh 12-01-1989	Tình	Nam Định	Cty Tân Bình	SQB>500GT	

40.	Trần Văn 02-11-1991	Tú	Nam Định	Cty Ninh Phúc	SQB>500GT	
41.	Nguyễn Văn 01-11-1990	Tuấn	Hải Phòng	CPHH Tân Việt	SQB>500GT	
42.	Trần Văn 01-10-1988	Tuấn	Hải Phòng	Cty Phúc Hoàng	SQB>500GT	
43.	Phạm Cao 22-01-1990	Ủy	Nam Định	TNHH Ngọc Bảo Long	SQB>500GT	
44.	Lê Xuân 11-5-1988	Việt	Nam Định	VICMAC	SQB>500GT	

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI SQHH MỨC TRÁCH NHIỆM VẬN HÀNH MÁY TÀU BIỂN CÓ TỔNG CÔNG SUẤT MÁY CHÍNH TỪ 750KW TRỞ LÊN KHÓA 3-2015, TỔ CHỨC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1071 /QĐ-CHHVN ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Cục Hàng hải Việt Nam)

STT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác	Chức danh	Ghi chú
1.	Phạm Phương Bình 05-01-1985	Hải Phòng	CPHH Tân Việt	SQM>750KW	
2.	Phạm Văn Chính 10-5-1986	Thái Bình	CPHH Liên Minh	SQM>750KW	
3.	Đặng Thế Cường 04-5-1987	Hải Phòng	CPHH Liên Minh	SQM>750KW	
4.	Nguyễn Văn Dũng 13-8-1989	Hải Phòng	Tự do	SQM>750KW	
5.	Thân Văn Dương 04-9-1980	Hải Dương	VINIC	SQM>750KW	
6.	Lê Quang Đạo 13-02-1990	Hà Nam	VINALINES	SQB>500GT	
7.	Mạc Văn Hào 27-4-1988	Hải Dương	CPHH Liên Minh	SQM>750KW	
8.	Đặng Văn Hiệp 24-12-1989	Hải Phòng	CPHH Tân Việt	SQM>750KW	
9.	Bùi Xuân Hiếu 30-7-1988	Hải Phòng	CPHH Liên Minh	SQM>750KW	
10.	Nguyễn Văn Hưng 09-12-1989	Nghệ An	Cty VT Vĩnh Sơn	SQM>750KW	
11.	Phạm Văn Huy 23-4-1991	Hải Phòng	TV tự do	SQM>750KW	
12.	Lê Khắc Khương 02-10-1991	Hải Phòng	TNHH. Phúc Hoàng	SQM>750KW	
13.	Mai Văn Lợi 23-12-1989	Nghệ An	CPHH Tân Việt	SQM>750KW	
14.	Nguyễn Văn Nhật 24-10-1989	Hải Phòng	CPHH Tân Việt	SQM>750KW	
15.	Phùng Văn Nhiệm 20-9-1990	Vĩnh Phúc	CPHH Tân việt	SQM>750KW	
16.	Chu Văn Quân 13-10-1990	Bắc Ninh	VICMAC	SQM>750KW	
17.	Nguyễn Văn Quý 25-01-1988	Hải Phòng	VINALINES	SQM>750KW	
18.	Nguyễn Xuân Sinh 04-11-1986	Nghệ An	CPHH Tân Việt	SQM>750KW	
19.	Phạm Văn Tâm 14-02-1987	Hải Phòng	TNHH Ninh Phúc	SQM>750KW	
20.	Nguyễn Văn Tảo 07-7-1988	Hải Dương	TNHH Ninh Phúc	SQM>750KW	
21.	Nguyễn Văn Thắng 04-02-1989	Hải Dương	TV tự do	SQM>750KW	

22.	Phạm Quang Thắng 28-06-1988	Hải phòng	Cty Vinalines	SQM>750KW	
23.	Nguyễn Văn Thìn 13-8-1988	Hải Dương	CPHH Tân Việt	SQM>750KW	
24.	Đỗ Văn Thuận 16-03-1985	Thái Bình	TNHH. Phúc Hoàng	SQM>750KW	
25.	Nguyễn Bá Thức 22-6-1989	Hải Dương	CP.VTB An Phát	SQM>750KW	
26.	Phan Xuân Tiến 17-01-1989	Hải Phòng	TV tự do	SQM>750KW	
27.	Nguyễn Văn Toản 02-6-1988	Hải Phòng	INLACO SG	SQM>750KW	
28.	Nguyễn Văn Trình 20-11-1987	Nam Định	TNHH Phúc Hoàng	SQM>750KW	
29.	Nguyễn Văn Trìu 18-11-1986	Thái Bình	TV tự do	SQM>750KW	
30.	Trần Sách Vương 26-9-1986	Hải Phòng	VOSCO	SQM>750KW	